TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH THẤT- TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**
Số: 54/2017/QĐST-KDTM	*Thạch Thất, ngày 28 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Áp dụng Điều 357 và Điều 323 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào các điều 30, 147, 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 24, MỤC 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2017 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 63/2017/TLST- KDTM ngày 30 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY

Sự thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1-Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam.

Địa chỉ: 22 Hàng Vôi, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền: Ngân hàng Thương mại Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Xây dựng Việt Nam.

Địa chỉ: 145-147-149 Hùng Vương, phường 2, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn T – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên Ngân hàng Thương mại TNHH MTV XDVN (NHXD).

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Quyết T – Chức vụ: Giám đốc khối công nợ Ngân hàng Thương mại TNHH MTV XDVN (giấy ủy quyền số 13/2017/GUQ-CTHĐTV ngày 01/9/2017).

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Duy V – chức vụ: Chuyên viên phòng công nợ (Giấy ủy quyền số 1269/2017/GUQ-CB ngày 26/10/2017).

Bị đơn: Doanh nghiệp tư nhân Q.

Địa chỉ: Thôn V, xã P, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Q – Chủ doanh nghiệp.

Trú tại: Thôn H, xã P, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Đào Duy L, sinh năm 1946;

2. Bà Đào Thị H, sinh năm 1949.

Cùng trú tại: Cụm H, xã C, huyện P, thành phố Hà Nội.

3. Ông Phùng Khắc S, sinh năm 1959;

4. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1959;

5. Anh Phùng Khắc G, sinh năm 1981.

Ông L, bà H, ông S, bà H và anh G ủy quyền cho bà Q theo giấy ủy quyền ngày 9/11/2017.

2- Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Q xác nhận Doanh nghiệp Tư nhân Q còn nợ công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam theo hợp đồng tín dụng số: 0300027/HĐTD/HM-2011 ngày 11/02/2011 và các Khế ước nhận nợ: Khế ước nhận nợ số 09/0300027/HĐTD/HM-2011/KUNN ngày 14/10/2011; khế ước nhận nợ số 10/0300027/HĐTD/HM-2011/KUNN ngày 9/11/2011; Khế ước nhận nợ số 11/0300027/HĐTD/HM-2011/KUNN ngày 7/01/2012; Khế ước nhận nợ số 12/0300027/HĐTD/HM-2011/KUNN ngày 12/01/2012; Khế ước nhận nợ số 13/0300027/HĐTD/HM-2011/KUNN ngày 19/01/2012; Khế ước nhận nợ số 14/0300027/HĐTD/HM-2011/KUNN ngày 15/02/2012 và Khế ước nhận nợ số 15/0300027/HĐTD/HM-2011/KUNN ngày 13/04/2012 tạm tính đến ngày 31/10/2016 gồm các khoản nợ sau:

Nợ gốc: 8.500.000.000 đồng;

Nợ lãi trong hạn: 767.766.667 đồng;

Nợ lãi quá hạn: 13.748.100.000 đồng;

Tổng cộng: 23.015.866.667 đồng (Hai mươi ba tỷ, không trăm mười lăm triệu, tám trăm sáu mươi sáu nghìn, sáu trăm sáu mươi bảy đồng)

Bà Nguyễn Thị Q đồng ý trả cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam toàn bộ số nợ nêu trên là 23.015.866.667 đồng (Hai mươi ba tỷ, không trăm mười lăm triệu, tám trăm sáu mươi sáu nghìn, sáu trăm sáu mươi bảy đồng) ngay sau khi quyết định có hiệu lực pháp luật và chịu tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký kết trên số tiền nợ gốc kể từ ngày 01/11/2016 cho đến khi thanh toán hết số tiền nợ gốc.

Trường hợp bà Nguyễn Thị Q vi phạm nghĩa vụ trả nợ thì Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam được quyền đề nghị cơ quan Thi hành án xử lý các tài sản thế chấp thu hồi nợ là:

Quyền sử dụng 205,4m^2 đất và tài sản gắn liền với đất thửa đất số 257, tờ bản đồ số 02 tại địa chỉ: Xã Cẩm Đình, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BE 783055, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: CH 00067 do UBND huyện Phúc Thọ cấp ngày 4/4/2011 cho ông Đào Duy Quân. Chi tiết theo Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất của người thứ 3 ngày 30/8/2011, Số công chứng 001481.2011/HĐTCBL, quyển số: 02-TP/CC-SCC/HĐGD ngày 30/8/2011.

Quyền sử dụng 326,6m^2 đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 266, tờ bản đồ số 02 tại địa chỉ: xã Cẩm Đình, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BE 783761, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: CH00065 do UBND huyện Phúc Thọ cấp ngày 4/4/2011 cho ông Đào Duy Q. Chi tiết theo Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất của người thứ 3, số công chứng 001483.2011/HĐTCBL, quyển số: 02-TP/CC-SCC/HĐGD ngày 30/8/2011.

Quyền sử dụng 214m^2 đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 266a, tờ bản đồ số 02 tại địa chỉ: xã Cẩm Đình, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BE 783760, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: CH00066 do UBND huyện Phúc Thọ cấp ngày 4/4/2011 cho ông Đào Duy Q. Chi tiết theo Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất của người thứ 3 số công chứng: 001482.2011/HĐTCBL, quyển số: 02-TP/CC-SCC/HĐGD ngày 30/8/2011.

Quyền sử dụng 86m^2 đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 146, tờ bản đồ số 05 tại địa chỉ: thôn 3, xã Phùng Xá, huyên Thạch Thất, thành phố Hà Nội. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AH 759750, số vào sổ cấp giấy

chứng nhận quyền sử dụng đất: H.01197/QSDĐ/248/QĐ-UB do UBND huyện Thạch Thất cấp ngày 9/3/2007 cho ông Phùng Khắc S và Bà Nguyễn Thị Hiền. C tiết theo Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất để bảo lãnh cho bên thứ ba vay vốn ngân hàng số công chứng 2553 quyển 04 ngày 24/11/2010.

Về án phí: Doanh nghiệp tư nhân Q tự nguyện chịu án phí theo quy định của pháp luật là 65.507.000 đồng (Sáu mươi lăm triệu, năm trăm linh bảy nghìn đồng). Hoàn trả NHXD số tiền 65.000.000 đồng (Sáu mươi lăm triệu đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2015/0000609 ngày 30/10/2017 của chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Thất (Hợp đồng ủy quyền số 19559/2015/UQ.VAMC2-VNCB ngày 22/9/2015 và Hợp đồng số 2739/2017/QU1.VAMC2-CB ngày 21/3/2017 sửa đổi, bổ sung Hợp đồng ủy quyền số 19559/2015/UQ.VAMC2-VNCB ngày 22/9/2015 Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam uye quyền cho ngân hàng Thương mại trách nhiệm hữu hạn Một thành viên XDVN nộp, nhận lại án phí, tiền tạm ứng án phí…)

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3- Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND TP. Hà Nội;
- VKSND huyện Thạch Thất;
- Chi cục THA DS huyện Thạch Thất;
- Các đương sự;
-Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc Yên